

**DANH SÁCH SINH VIÊN TIÊU BIỂU NHẬN HỌC BỔNG
BOEING, PENN STATE, CAL STATE, CAL POLY (2018-2019)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số : 5007/QĐ-ĐHDT, ngày 25/12/2019)

STT	Mã Sinh viên	Họ	Ngày Sinh	Lớp	Điểm TB Năm học thang điểm 4	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Tiền	Tiền thực nhận	Loại HB	Ghi chú
1	2120416506	Vũ Thị Ngọc Nhung	11/06/1996	K21CSUKTR	3.42	Giỏi	Xuất sắc	\$150	3,484,500	DTU	HB 17-18
2	24216114189	Nguyễn Thành Trình	02/02/2000	K24CSUXDD	3.57	Giỏi	Xuất sắc	\$200	4,646,000	CSU	
3	24216116391	Trần Công Minh	22/07/2000	K24CSUXDD	3.52	Giỏi	Xuất sắc	\$200	4,646,000	CSU	
4	2221613443	Ngô Trường Phu	11/12/1998	K22CSUXDD	3.4	Giỏi	Xuất sắc	\$150	3,484,500	DTU	
5	2320118028	Phạm Thanh Thúy	19/11/1999	K23CMUTMT	3.64	Giỏi	Tốt	\$500	11,615,000	Boeing	
6	24211200751	Đình Quang Hòa	20/09/1993	K24CMUTPM4	3.89	Xuất sắc	Xuất sắc	\$500	11,615,000	Boeing	
7	2321111512	Phạm Phú Tài	16/08/1999	K23CMUTPM4	3.88	Xuất sắc	Tốt	\$500	11,615,000	Boeing	
8	23211212033	Huỳnh Đắc Vinh	02/02/1998	K23CMUTPM4	3.88	Xuất sắc	Xuất sắc	\$500	11,615,000	Boeing	
9	24211206390	Hoàng Quang Đạt	23/08/2000	K24CMUTPM8	3.85	Xuất sắc	Tốt	\$500	11,615,000	Boeing	
10	24211206251	Huỳnh Văn Phước	08/09/2000	K24CMUTPM8	3.83	Xuất sắc	Tốt	\$500	11,615,000	Boeing	
11	2320716843	Nguyễn Thị Bích Ni	24/01/1999	K23CMUTTT	3.72	Xuất sắc	Tốt	\$500	11,615,000	Boeing	
12	2320257532	Bùi Thị Kiều Giang	12/01/1999	K23PSUKKT2	3.89	Xuất sắc	Xuất sắc	\$300	6,969,000	Penn	
13	2320264365	Võ Thị Hoàng Vy	06/05/1998	K23PSUKKT2	3.7	Xuất sắc	Xuất sắc	\$150	3,484,500	DTU	
14	23212511242	Trần Hồ Bảo Nguyên	20/01/1998	K23PSUKKT2	3.93	Xuất sắc	Xuất sắc	\$150	3,484,500	DTU	HB 1718
15	2320237397	Lê Thị Thùy Linh	09/09/1999	K23PSUQNH	3.7	Xuất sắc	Xuất sắc	\$300	6,969,000	Penn	
16	23202411241	Lê Thị Đức Hạnh	22/03/1998	K23PSUQNH	3.98	Xuất sắc	Xuất sắc	\$150	3,484,500	DTU	HB 17-18;
17	23202710620	Hà Thị Phương Mi	01/11/1999	K23PSUQTH2	3.86	Xuất sắc	Tốt	\$300	6,969,000	Penn	

STT	Mã Sinh viên	Họ	Ngày Sinh	Lớp	Điểm TB Năm học thang điểm 4	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Tiền	Tiền thực nhận	Loại HB	Ghi chú
18	23202111733	Trần Thị Hải Minh	10/11/1999	K23PSUQTH1	3.81	Xuất sắc	Xuất sắc	\$300	6,969,000	Penn	
19	24202115924	Trần Thị Quỳnh Nhi	02/08/2000	K24PSUQTH4	3.81	Xuất sắc	Tốt	\$300	6,969,000	Penn	
20	23202110319	Trần Thị Thu Vy	30/01/1999	K23PSUQTH1	3.8	Xuất sắc	Xuất sắc	\$300	6,969,000	Penn	
21	2220724249	Lê Thị Thanh Nhi	25/11/1998	K22PSUDLK	3.9	Xuất sắc	Xuất sắc	7,000,000	7,000,000	Penn	
22	2220718410	Trịnh Thị Kim Chung	07/09/1998	K22PSUDLK	3.9	Xuất sắc	Xuất sắc	7,000,000	7,000,000	Penn	
23	2320712851	Huỳnh Bảo Hân	07/06/1999	K23PSUDLK	3.88	Xuất sắc	Tốt	7,000,000	7,000,000	Penn	
24	24217205902	Nguyễn Hoàng Lam	21/11/2000	K24PSUDLL	3.69	Xuất sắc	Xuất sắc	7,000,000	7,000,000	Penn	
25	24217204307	Trần Phước Huy	08/03/2000	K24PSUDLL	3.66	Giỏi	Xuất sắc	7,000,000	7,000,000	Penn	
26	2320716454	Võ Thị Yên Sa	13/05/1999	K23PSUDLL	3.65	Giỏi	Xuất sắc	7,000,000	7,000,000	Penn	
27	2320716821	Trần Thị Quỳnh Trang	03/09/1999	K23PSUDLH	3.41	Giỏi	Tốt	7,000,000	7,000,000	Penn	

Tổng số có 27 sinh viên

1\$=23230

Tổng tiền bằng chữ: Một trăm chín mươi tám triệu tám trăm ba mươi ba ngàn năm trăm ngàn đồng.

198,833,500

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 12 năm 20.

PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SDH

PHÒNG KH-TC

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

TS. Lê Nguyên Bảo